

Số: **1109** /TCT-KK

Hà Nội, ngày **05** tháng 4 năm 2013

V/v hoàn thuế GTGT cho Lãnh sự
quán Nhật Bản

Kính gửi:

- Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam;
- Tổng Lãnh sự quán Nhật Bản tại thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh.

Trả lời công văn số 8916/CT-KK&KTT ngày 20/11/2012 của Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh về việc hoàn thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với Tổng lãnh sự quán Nhật Bản tại thành phố Hồ Chí Minh và công hàm số JP.81/12 ngày 04/12/2012 của Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam về những kiến nghị việc hoàn thuế giá trị gia tăng cho công trình xây dựng trụ sở làm việc mới của Tổng Lãnh sự quán; sau khi báo cáo và được sự đồng ý của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ hướng dẫn tại Điểm 7 Phần C Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008; Khoản 7 Điều 18 Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/01/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế GTGT;

Căn cứ hướng dẫn tại Điểm 1, Điểm 2.1 Mục I, Điểm 3b và Điểm 4a Mục II Thông tư số 08/2003/TT-BTC ngày 15/01/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện hoàn thuế GTGT đối với cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự và cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam:

+ Điểm 3b Mục II: "...Trong vòng 10 ngày đầu của tháng đầu quý, các Cơ quan đại diện lập hồ sơ đề nghị hoàn thuế của quý trước và gửi hồ sơ cho Vụ Lễ tân – Bộ Ngoại giao để xác nhận hồ sơ hoàn thuế GTGT (Ví dụ: thời hạn gửi hồ sơ hoàn thuế GTGT của quý I năm 2003 là trước ngày 11/4/2003)..."

+ Điểm 4a Mục II: "Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ, Vụ Lễ tân có trách nhiệm xem xét hồ sơ và xác nhận về đối tượng, danh mục và số lượng hàng hóa, dịch vụ được hoàn thuế GTGT. Sau khi Vụ Lễ tân đã có xác nhận hồ sơ hoàn thuế GTGT (theo mẫu số 01.a/MTNG hoặc 01.b/MTNG), Vụ Lễ tân chuyển hồ sơ cho Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giải quyết

Đối với trường hợp không thuộc đối tượng được hoàn thuế GTGT, hồ sơ hoàn thuế GTGT được lập không đầy đủ, Vụ Lễ tân gửi trả hồ sơ hoàn thuế cho Cơ quan đại diện".

Căn cứ hướng dẫn tại Khoản 11(a) Điều 10 và Điều 45 Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/02/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế, hướng dẫn thi hành Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 và Nghị định số 106/2010/NĐ-CP ngày 28/10/2010 của Chính phủ:

+ Khoản 11(a) Điều 10: “Chủ dự án ODA viện trợ không hoàn lại, Văn phòng Dự án ODA và tổ chức ở Việt Nam sử dụng tiền viện trợ nhân đạo thuộc diện được hoàn thuế GTGT; đối tượng hưởng ưu đãi miễn trừ ngoại giao không phải khai thuế GTGT hàng tháng”.

+ Điều 45: “1. Nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế và thủ tục giải quyết hồ sơ hoàn:

Các cơ quan đại diện thuộc diện được hoàn thuế GTGT, trong vòng 10 ngày đầu của tháng đầu quý, lập hồ sơ đề nghị hoàn thuế của quý trước và gửi hồ sơ cho Cục Lễ tân nhà nước trực thuộc Bộ Ngoại giao để xác nhận hồ sơ hoàn thuế GTGT.

Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ, Cục Lễ tân nhà nước trực thuộc Bộ Ngoại giao có trách nhiệm xem xét hồ sơ và xác nhận về đối tượng, danh mục và số lượng hàng hóa, dịch vụ được hoàn thuế GTGT. Sau khi Cục Lễ tân nhà nước trực thuộc Bộ Ngoại giao đã có xác nhận hồ sơ hoàn thuế GTGT, Cục Lễ tân nhà nước trực thuộc Bộ Ngoại giao chuyển hồ sơ cho Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giải quyết

Đối với trường hợp không thuộc đối tượng được hoàn thuế GTGT, hồ sơ hoàn thuế GTGT được lập không đầy đủ, Cục Lễ tân nhà nước trực thuộc Bộ Ngoại giao gửi trả hồ sơ hoàn thuế cho đối tượng hưởng ưu đãi miễn trừ ngoại giao trong vòng 5 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ”.

Căn cứ công hàm số 062/LT-UDMT của Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phúc đáp công hàm số JP.04/11 của Đại sứ quán Nhật Bản ngày 10/01/2011;

Căn cứ các hướng dẫn nêu trên, trường hợp Tổng lãnh sự quán Nhật Bản tại thành phố Hồ Chí Minh là đối tượng được hưởng ưu đãi miễn trừ ngoại giao có mua hàng hóa, dịch vụ tại Việt Nam để sử dụng cho việc xây dựng, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa nhà là trụ sở Cơ quan đại diện được hoàn thuế GTGT đã trả ghi trên hóa đơn GTGT hoặc trên chứng từ thanh toán ghi giá thanh toán đã có thuế GTGT được hoàn thuế theo đúng quy định.

Theo công hàm số 239-2012/CGJ-SNV ngày 30/11/2012 của Tổng Lãnh sự quán Nhật Bản tại thành phố Hồ Chí Minh gửi Cục Lễ tân Nhà nước - Bộ Ngoại giao và Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh có nêu: “Kể từ hồ sơ đề nghị hoàn thuế Lần 2 tại mục (2) bên trên thì tại mỗi kỳ thực hiện hồ sơ đề nghị hoàn thuế kế tiếp (Lần 3 và Lần 4) thì Tổng Lãnh sự quán chúng tôi đều kiến nghị về việc vẫn chưa nhận được bất kỳ khoản hoàn thuế nào và đề nghị quý cơ quan nhanh chóng giải quyết hoàn thuế cho chúng tôi. Đến tận cuối tháng 8/2012 mà chúng tôi vẫn chưa hề nhận được bất kỳ khoản hoàn thuế nào cho công trình xây dựng của mình, do đó, vào ngày 7/9/2012, Tổng Lãnh sự quán chúng tôi lại một lần nữa gửi công hàm số 172-2012/CGJ-SNV đến Cục Lễ tân Nhà nước Bộ Ngoại giao và Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh về việc đề nghị quý cơ quan nhanh chóng giải quyết hoàn thuế cho chúng tôi. Vì vậy, sau đó, vào ngày 26/9/2012, chúng tôi đã nhận được công hàm phúc đáp số 3553/SNV-LT từ Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh, trong đó đề nghị Tổng Lãnh sự quán Nhật

Bản gửi lại toàn bộ hồ sơ đề nghị hoàn thuế đến Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết hoàn thuế...”.

Cục Lễ tân Nhà nước-Bộ Ngoại Giao có công văn số 1311-UDMM ngày 08/01/2013 về việc hoàn thuế GTGT cho Tổng Lãnh sự quán Nhật Bản, có ý kiến như sau:

“Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh là cơ quan đầu mối tiếp nhận hồ sơ xin hoàn thuế VAT của Tổng Lãnh sự Nhật Bản tại thành phố Hồ Chí Minh. Theo thông tin từ Sở Ngoại vụ, tuy Tổng Lãnh sự quán thành phố Hồ Chí Minh đã nộp các hồ sơ xin hoàn thuế đúng hạn nhưng các hóa đơn, chứng từ đều là bản photocopy nên chưa được giải quyết. Đến cuối tháng 10/2012, Sở Ngoại vụ mới nhận được đầy đủ hồ sơ hóa đơn, chứng từ gốc xin hoàn thuế của Tổng Lãnh sự quán và đã gửi tới Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 31/12/2012”.

Căn cứ quy định pháp luật về hoàn thuế giá trị gia tăng đối với cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự và cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam, Bộ Tài chính đề nghị Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra xác định rõ: trường hợp hàng hóa, dịch vụ mua vào theo các hóa đơn được sử dụng cho việc xây dựng, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa nhà là trụ sở Tổng lãnh sự quán Nhật Bản tại thành phố Hồ Chí Minh - là đối tượng được hưởng ưu đãi miễn trừ ngoại giao, thực tế hàng quý Tổng lãnh sự quán Nhật Bản tại thành phố Hồ Chí Minh đều có lập hồ sơ đề nghị hoàn thuế và gửi Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh nhưng chưa được xác nhận hoặc trả lời theo quy định (không đảm bảo thời hạn đề nghị hoàn thuế do nguyên nhân khách quan) thì Cục Thuế xem xét, giải quyết hoàn thuế GTGT kịp thời, đầy đủ và thuận lợi cho Tổng lãnh sự quán Nhật Bản tại thành phố Hồ Chí Minh.

Đề nghị Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Cục Lễ tân Nhà nước - Bộ Ngoại giao tăng cường hướng dẫn Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh, Tổng lãnh sự quán Nhật Bản và các đối tượng được hưởng ưu đãi miễn trừ ngoại giao để thực hiện đúng các quy định pháp luật về thuế nêu trên.

Tổng cục Thuế thông báo để Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam, Tổng Lãnh sự quán Nhật Bản tại thành phố Hồ Chí Minh và Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh được biết. *h*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Cục Lễ tân Nhà nước (Bộ Ngoại giao);
- Sở Ngoại vụ thành phố HCM;
- Vụ: PC, CST (BTC);
- Vụ: CS, PC₂ (TCT);
- Lưu: VT, KK₂₋₄

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Trần Văn Phú

09509341